TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HS-ST
Ngày 26 - 8 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH BẮC KẠN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thế Doanh**
Hội thẩm nhân dân:
1. Bà **Phạm Thị Loan**
2. Bà **Đinh Thị Oanh**

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông **Nguyễn Văn Xuân** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B;

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa***: Bà **Bàn Thị Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2020/HSST ngày 22/7/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2020/QĐXXST-HS ngày 13/8/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn G; tên gọi khác: Không; sinh ngày 05 tháng 02 năm 1972 tại huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Phạm Thị Q; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: 01 - Ngày 18/3/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy";* hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn từ ngày 15/3/2020 đến nay. Có mặt.

***** Những người làm chứng:

+ **Phạm Trung K** - Sinh năm 1983. Vắng mặt.

+ **Vũ Văn Ng** - Sinh năm 1991. Vắng mặt.

Đều trú tại: Thôn Đ, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

+ **Đinh Xuân L** - Sinh năm 1987. Vắng mặt.

Trú tại: Thôn C, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 00 phút ngày 14/3/2020, tổ công tác Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn phối hợp với Công an xã V, huyện B đang làm nhiệm vụ tại khu vực L thuộc thôn N, xã V, huyện B phát hiện Đinh Xuân L (sinh năm 1987; trú tại thôn C, thị trấn P, huyện B, tỉnh Bắc Kạn), có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ: 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng (không xác định kích thước). L thừa nhận những đồ vật này là của L.

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Xuân L khai nhận: Nguồn gốc số ma túy L vừa sử dụng là khoảng 16 giờ 00 phút ngày 13/3/2020, L được Phạm Trung K (sinh năm 1983; trú tại thôn Đ, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn) gọi điện thoại rủ góp tiền đi mua ma túy ở gần nhà K, L đồng ý và khi đến nhà K thấy Vũ Văn Ng (sinh năm 1991; trú tại thôn Đ, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn). Tại đây, L đưa cho K 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để góp mua ma túy. K cầm tiền và gọi điện thoại cho Nguyễn Văn G (sinh năm 1972, trú tại thôn Đ, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn) hỏi mua ma túy với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Sau đó, K, L, Ng cùng đi bộ đến khe Th, thuộc thôn Đ, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn. Tới nơi, đợi một lúc thì G đến. Tại đây, L đưa cho G 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), G cầm tiền và lấy từ trong túi áo ngực đang mặc ra một gói nhỏ ma túy và dùng tờ tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) gạt ma túy ra một tờ giấy đưa cho K. Quá trình mua bán ma túy giữa G và K có Ng và L ở đó chứng kiến. G bán ma túy xong quay mặt đi về, còn K chia phần ma túy vừa mua cho L tương ứng với số tiền mà L đã góp. Sau khi được K chia ma túy, L đã sử dụng một nửa, phần còn lại khi vừa sử dụng xong thì bị tổ công tác Công an huyện B phát hiện.

Cơ quan Cảnh sát điều tra (CQCSĐT) Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp đối với người và nơi ở của Nguyễn Văn G, phát hiện thu giữ trên đệm, dưới chiếc ba lô màu đen tại giường ngủ của G 01 (một) gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy (Heroine). Tiến hành thử phản ứng phát hiện nhanh chất ma túy, kết quả phản ứng trùng với đặc trưng của ma túy (Heroine); sau khi thử phản ứng tiến hành gói lại như lúc đầu được niêm phong trong phong bì ký hiệu "G".

Ngày 15/3/2020, CQCSĐT Công an huyện B tiến hành cân xác định khối lượng gói chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu "G" có khối lượng là 0,142g (không phẩy một bốn hai gam), sau khi cân tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu "GĐ" để gửi đi giám định.

Tại kết luận giám định số: 55/KTHS - MT ngày 24/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu "GĐ" gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,142g (không phẩy một bốn hai gam).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn G khai nhận bản thân là người nghiện ma túy, gói nhỏ chứa chất bột màu trắng mà Cơ quan điều tra thu được trên giường ngủ vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 15/3/2020 là ma túy (Heroine) của G; về nguồn gốc số ma túy trên là trưa ngày 13/3/2020 G một mình đi xe ô tô khách lên xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn để tìm mua ma túy. Tại khu vực C thuộc xã B, G gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không biết tên, tuổi, địa chỉ và mua được 01 gói nhỏ ma túy với số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng). Mua được ma túy, G đón xe ô tô khách đi về nhà và sử dụng một ít từ gói ma túy vừa mua được. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 13/3/2020, G đang ở nhà tại thôn Đ, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn thì Phạm Trung K gọi điện cho G hỏi mua ma túy với số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), G đồng ý, K hẹn G mang ma túy ra khe Th thuộc thôn Đ, xã V, huyện B gần nhà K. Sau đó, G đi tới điểm hẹn thì thấy K và Ng đang đợi ở đó. Tại đây, K đưa cho G số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), G cầm tiền và lấy từ trong túi áo ngực đang mặc ra 01 gói nhỏ ma túy, rồi dùng tờ tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) gạt ma túy ra một tờ giấy có một mặt màu trắng, một mặt màu trắng bạc đưa cho K. Sau đó, G đi về. Quá trình mua bán ma túy giữa K và G có Ng và L ở đó chứng kiến. Số ma túy còn lại, G mang về và tiếp tục sử dụng thêm một ít. Sau đó, chia thành 02 gói nhỏ, một gói để vào trọng lọ thuốc ARV rồi cất giấu cả 02 gói trên giường ngủ của G. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, G đang ở nhà thì Phạm Trung K và Vũ Văn Ng đến nhà hỏi G còn ma túy bán không, G nói có, K đưa tiền cho G 100.000đ (một trăm nghìn đồng), G cầm tiền và lấy 01 gói nhỏ ma túy từ trong lọ thuốc ARV để ở trên đầu giường ra đưa cho K, K cầm lấy gói ma túy rồi cùng Ng đi về. Quá trình mua bán ma túy giữa G và K có Ng nhìn thấy. Đối với gói nhỏ ma túy còn lại G cất giấu trên giường ngủ, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, nhưng chưa kịp sử dụng và bán thì sáng ngày 15/3/2020 G bị CQCSĐT Công an huyện Bạch Thông khám xét phát hiện và thu giữ tang vật.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo qui định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 3 năm 2020.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập, không có tài sản riêng, bị cáo thuộc hộ nghèo nên không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy số vật chứng không có giá trị sử dụng: 01 phong bì được niêm phong ký hiệu T55 bên trong có chứa 0,110g (không phẩy một một không gam) ma túy và phong bì, bao gói cũ do cơ quan giám định hoàn trả; 01 phong bì được niêm phong ký hiệu "G1" bên trong có chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "G".

+ Truy thu số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) do Nguyễn Văn G bán ma túy mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi Mua bán trái phép chất ma túy như cáo trạng đã truy tố, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bản thân, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ khẳng định: Do bản thân nghiện chất ma túy (Heroine) nên Nguyễn Văn G đã mua ma túy (Heroine) về để sử dụng cho bản thân và bán cho những người nghiện khác để kiếm lời. Cụ thể G đã bán trái phép chất ma túy cho Phạm Trung K 02 lần:

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 13/3/2020 G bán cho K 01 (một) gói ma túy với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), tại khe Th thuộc thôn Đ, xã V, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 13/3/2020, G bán cho K 01 (một) gói nhỏ ma túy với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), tại nhà ở của G thuộc thôn Đ, xã Vi H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Ngoài ra, G còn tàng trữ 01 (một) gói ma túy (Heroine) có khối lượng 0,142g nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán khi có người hỏi mua.

Tổng số tiền G bán trái phép chất ma túy (Heroine) là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý Nhà nước về chất gây nghiện, là nguyên nhân gia tăng tệ nạn nghiện ma túy tại địa phương. Do đó, bản cáo trạng số: 28/CT-VKS ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 251 của Bộ luật hình sự có nội dung:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a, ...

b, Phạm tội 02 lần trở lên;

...

q, Tái phạm nguy hiểm;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3]. Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 18/3/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 06 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*, chưa được xóa án tích. Tuy nhiên đây là tình tiết cấu thành định khung hình phạt "Tái phạm nguy hiểm" nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra đối với xã hội, xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần buộc bị cáo đi cải tạo tại cơ sở giam giữ mới đảm bảo tính giáo dục cho bị cáo, tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Vì vậy, mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp, cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng.

[4]. Đối với hành vi của những người khác:

- Đối với người đàn ông khoảng 50 tuổi đã bán ma túy cho Nguyễn Văn G do G không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh.

- Đối với Phạm Trung K, Đinh Xuân L là những người góp tiền mua ma túy với G để sử dụng nhưng G không biết việc góp tiền giữa K và L. Vũ Văn Ng là người được Phạm Trung K rủ đi mua ma túy và được K cho sử dụng ma túy cùng, Ng biết hành vi mua bán trái phép ma túy của G nhưng chưa kịp tố giác thì G bị bắt. K, L, Ng đã bị CQCSĐT Công an huyện Bạch Thông xử lý bằng biện pháp khác là đúng quy định của pháp luật.

[5]. Vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì được niêm phong ký hiệu "T55" bên trong có chứa 0,110g (không phẩy một một không gam) ma túy cùng phong bì bao gói cũ do cơ quan giám định hoàn trả; 01 phong bì ký hiệu "G1" bên trong có chứa giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "G". Tất cả đều không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) do bị cáo bán trái phép chất ma túy mà có nên buộc bị cáo nộp lại để nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc điện thoại được bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy, bị cáo khai đã bị mất nên CQCSĐT không thu giữ được.

- 01 (một) xi lanh nhựa đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng không xác định được kích thước thu giữ của Đinh Xuân L, CQCSĐT đã chuyển theo hồ sơ xử lý hành chính đối với Đinh Xuân L.

[6]. Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn nộp án phí nên miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm*"Tội mua bán trái phép chất ma túy".*

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15 tháng 3 năm 2020.

- Vật chứng, biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong ký hiệu "T55" bên trong có 0,110g (Không phẩy một một không gam) ma túy (Heroine) cùng phong bì, bao gói cũ do cơ quan giám định hoàn trả; 01 (một) phong bì ký hiệu "G1" bên trong có chứa toàn bộ giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu "G".

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B lập ngày 23/7/2020).

+ Buộc Nguyễn Văn G phải nộp lại số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

- Án phí: Căn cứ các Điều 12, 14, 15 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo Nguyễn Văn G được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

"Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự".

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện B;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Công an huyện B;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thế Doanh